

CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN HẠ TẦNG VÀ ĐÔ THỊ DNR
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MÃ

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN HẠ TẦNG VÀ ĐÔ THỊ DNR

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: DNR URBAN AND INFRASTRUCTURE DEVELOPMENT JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: DNR LAND.,JSC

2. Mã số doanh nghiệp: 0107819137

3. Ngày thành lập: 24/04/2017

4. Địa chỉ số chính:

Tầng 3, số 28 ngõ 126 đường Khuất Duy Tiến, Phường Nhân Chính, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0941938888

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Vận tải hành khách đường bộ khác Chi tiết: - Vận tải hàng khách bằng xe khách nội tỉnh, liên tỉnh; - Cho thuê xe có người lái để vận tải hành khách, hợp đồng chở khách đi tham quan, du lịch hoặc mục đích khác;	4932
2.	Đại lý du lịch	7911
3.	Điều hành tua du lịch	7912
4.	Dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch	7920
5.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động (Không bao gồm: kinh doanh quán bar, karaoke, vũ trường)	5610
6.	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê Chi tiết: Kinh doanh bất động sản. (chỉ hoạt động khi đủ điều kiện quy định pháp luật)	6810(Chính)
7.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày Chi tiết: Khách sạn Biệt thự hoặc căn hộ kinh doanh dịch vụ lưu trú ngắn ngày	5510
8.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: Bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện (máy phát điện, động cơ điện, dây điện và thiết bị khác dùng trong mạch điện)	4659

9.	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt) Chi tiết: Vận tải hành khách bằng taxi	4931
10.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
11.	Phá dỡ	4311
12.	Chuẩn bị mặt bằng (Không bao gồm: hoạt động dò mìn, nổ mìn)	4312
13.	Xây dựng công trình đường sắt và đường bộ	4210
14.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
15.	Sản xuất sản phẩm khác từ gỗ; sản xuất sản phẩm từ tre, nứa, rom, rạ và vật liệu tết bện	1629
16.	Vận tải hàng hóa đường thủy nội địa	5022
17.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hoà không khí	4322
18.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
19.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng Công ty kinh doanh. (Doanh nghiệp và các đơn vị trực thuộc chỉ được kinh doanh những ngành nghề kinh doanh khi đủ điều kiện theo quy định pháp luật).	8299
20.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác Chi tiết: - Xây dựng công trình công nghiệp, trừ nhà cửa như: + Các nhà máy lọc dầu, + Các xưởng hoá chất, - Xây dựng công trình cửa như: + Đường thủy, bến cảng và các công trình trên sông, các cảng du lịch, cửa cống... + Đập và đê. - Xây dựng đường hầm; - Các công việc xây dựng khác không phải nhà như: Các công trình thể thao ngoài trời. - Xây dựng công trình lưới điện cao áp.	4290
21.	Sản xuất gỗ dán, gỗ lạng, ván ép và ván mỏng khác	1621
22.	Vận tải hành khách ven biển và viễn dương	5011
23.	Xây dựng nhà các loại	4100
24.	Sản xuất đồ gỗ xây dựng	1622
25.	Vận tải hàng hóa ven biển và viễn dương	5012
26.	Vận tải hành khách đường thủy nội địa	5021
27.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: Lập dự án đầu tư xây dựng.	7110
28.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	4329

29.	Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đầu Chi tiết: - Hoạt động tư vấn đầu tư; tư vấn quản lý dự án Các dịch vụ ủy thác, giám sát trên cơ sở phí và hợp đồng. (Không bao gồm: tư vấn pháp luật, tư vấn tài chính, thuế, kế toán, kiểm toán, chứng khoán).	6619
-----	--	------

6. V n đi u l : 20.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần: 10.000 VNĐ/Cổ phần

7. S c ph n đư c quy n chào bán:

8. C đōng sάng l p:

STT	Tên c đōng	Nơi đăng ký h kh u thư ng trú đ i v i cá nhân; đ a ch tr s chính đ i v i t ch c	Lo i c ph n	S c ph n	Giá tr c ph n (VNĐ)	T l (%)	S gi y CMND (ho c s ch ng th c cá nhân khác); Mã s doanh nghi p; S quy t đ nh thành l p	Ghi chú
1	TRẦN ANH QUANG	Số 160 Trường Thị, Phường Trường Thị, Thành phố Thanh Hoá, Tỉnh Thanh Hoá, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	1.300.0 00	13.000.000.000	65,000	0380850011 49	
			Tổng số	1.300.0 00	13.000.000.000	65,000		
2	LÊ MINH KHÁNH	Số 27 ngõ 162 Tôn Đức Thắng, Phường Hàng Bột, Quận Đông Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	300.000	3.000.000.000	15,000	013027972	
			Tổng số	300.000	3.000.000.000	15,000		
3	NGUYỄN THỊ DUNG	P405-CT1, CC Nam Xa La, Phường Phúc La, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	100.000	1.000.000.000	5,000	0381800025 97	
			Tổng số	100.000	1.000.000.000	5,000		
4	ĐỖ TẮT TUẤN	Xóm 2, Xã Nga Trung, Huyện Nga Sơn, Tỉnh Thanh Hoá, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	200.000	2.000.000.000	10,000	172711045	
			Tổng số	200.000	2.000.000.000	10,000		
5	VŨ DUY VƯƠNG	Thôn Hội Yên, Xã Chi Lăng Nam, Huyện Thanh Miện, Tỉnh Hải Dương, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	100.000	1.000.000.000	5,000	142253284	
			Tổng số	100.000	1.000.000.000	5,000		

9. C đōng là nhà đ u tư nư c ngoài:

STT	Tên công đồng	Chức vụ cá nhân; địa chỉ chính thức	Loại phần	Số phần	Giá trị phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ (%)	Số chi u địa chỉ cá nhân; Mã số doanh nghiệp địa vị doanh nghiệp; S Quyết định thành lập địa chỉ chức	Ghi chú
-----	---------------	---	--------------	------------	--	-----------	---	------------

10. Người đi đi n theo pháp luật:

* Họ và tên: TRẦN ANH QUANG

Giới tính: Nam

Chức danh: Tổng giám đốc

Sinh ngày: 09/02/1985

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 038085001149

Ngày cấp: 18/05/2016

Nơi cấp: Cục Cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 160 Trường Thi, Phường Trường Thi, Thành phố Thanh Hóa, Tỉnh Thanh Hóa, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: P1817, tòa T3 Time City Minh Khai, số 458 đường Minh Khai, Phường Vĩnh Tuy, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội